

# PHẠM VI VÀ TÁC ĐỘNG CỦA MƠ HỒ CÚ PHÁP ĐỐI VỚI NGHĨA CỦA CÂU TIẾNG VIỆT

THS NGUYỄN TUẤN ĐĂNG

**Abstract:** In this paper we focus on studying the affections of syntactic ambiguity on the meaning of Vietnamese sentence. We have proposed some hypothetic criteria to research the semantic impact of syntactically ambiguous structures. Based on these proposed criteria, we have analyzed many syntactic structures in order to recognize the possibilities of ambiguity. From these, we evaluate the scopes and effect degrees of ambiguity on syntactic structures that we have examined, as well as explain their mechanisms.

**Keywords:** *ambiguity, syntax, semantics, meaning, sentence.*

## 1. Vấn đề phạm vi và mức độ tác động của mơ hồ cú pháp đối với nghĩa của câu tiếng Việt

Qua một số kết quả nghiên cứu trước đây về mơ hồ câu trong tiếng Việt [6b], [6c] [6d], [7] chúng tôi nhận thấy vấn đề phạm vi và mức độ tác động của các cấu trúc mơ hồ cú pháp đối với nghĩa của câu tiếng Việt vẫn chưa được đặt ra để nghiên cứu. Trong cách nhìn nhận thông thường, nếu có mơ hồ xảy ra trong một cấu trúc cú pháp (CTCP) thì hiện tượng mơ hồ đó sẽ tác động đến nghĩa của những ngữ đoạn có liên quan, cũng như ảnh hưởng đến nghĩa của cả mệnh đề và câu. Tuy nhiên, điều này thực sự diễn ra như thế nào? Những mơ hồ cú pháp trong phạm vi những ngữ đoạn sẽ ảnh hưởng ra sao đến nghĩa của cả câu, và với mức độ như thế nào? Đó là những vấn đề mà chúng tôi đặt ra cho nghiên cứu này.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi sẽ phân tích phạm vi và tác động của các CTCP mơ hồ dựa trên nguyên tắc tiếp cận như sau: Trước tiên, chúng tôi khảo sát và xác định các cấu trúc mơ hồ cú pháp trong câu tiếng Việt sẽ được dùng làm đối tượng nghiên cứu; Tiếp theo chúng tôi phân tích nguyên nhân và cơ chế gây mơ hồ cú pháp của từng trường hợp; Sau cùng chúng tôi phân tích phạm vi và tác động của các cấu trúc mơ hồ cú pháp đối với nghĩa của ngữ đoạn và câu.

Đối với vấn đề nghĩa của câu, trong nghiên cứu này chúng tôi không phân tích các hiện tượng mơ hồ nghĩa của câu dựa trên những mô hình lí thuyết ngữ nghĩa nào. Do vậy, chúng tôi sẽ làm việc với giả thuyết rằng *nghĩa của câu sẽ bị tác động* khi một trong những yếu tố sau đây xảy ra: 1) Mơ hồ cú pháp đồng thời xảy ra ở cả hai ngữ đoạn làm chủ ngữ và vị ngữ trong câu;

2) Phụ ngữ chỉ tình huống của câu bị thay đổi do mơ hồ cú pháp. Giả thuyết này dựa trên cơ sở thừa nhận vai trò của cấu trúc chủ ngữ - vị ngữ và các phụ ngữ chỉ tình huống của câu trong việc biểu đạt ý nghĩa chính yếu của câu thông qua ngữ pháp, hay nói cách khác là chấp nhận giả thuyết nền tảng của hầu hết các lí thuyết ngữ nghĩa học cho rằng có sự liên hệ giữa ngữ pháp và ngữ nghĩa - bất kể rằng sự liên hệ đó được các tác giả quan niệm như thế

nào và chúng có thể được nghiên cứu một cách độc lập hay đồng thời trong một lí thuyết ngôn ngữ học thống nhất.

## 2. Tác động của mơ hồ cú pháp đối với cấu trúc chủ ngữ - vị ngữ

Dựa trên các nghiên cứu của chúng tôi trước đây [6b], [6c], [6d] (các công trình này đều dựa trên việc tham khảo của C. Fuchs [11]), các CTCP mơ hồ được đưa ra khảo sát và phân tích trong nghiên cứu này như sau (Bảng 1).

Bảng 1: Các cấu trúc ngữ pháp mơ hồ được phân tích trong nghiên cứu [11]

Kí hiệu	Mô tả cấu trúc cú pháp					
CTCP 1	Danh ngữ	Tính từ/ Trạng từ	Động từ			
CTCP 2	Danh ngữ	và	Danh ngữ	Động từ		
CTCP 3	Danh ngữ	Danh ngữ	và	Danh ngữ	Động từ	
CTCP 4	Danh ngữ	Tính từ/ Trạng từ	Giới ngữ			
CTCP 5	Danh ngữ	Giới ngữ				
CTCP 6	Danh ngữ	Danh ngữ	Giới ngữ			
CTCP 7	Danh ngữ	và	Danh ngữ	Giới ngữ		
CTCP 8	Danh ngữ	Giới từ	Danh ngữ	Tính từ		
CTCP 9	Danh ngữ (có nhiều danh từ)	Tính từ				
CTCP 10	Danh ngữ	và	Danh ngữ	Tính từ		
CTCP 11	Danh ngữ	Giới từ	Danh ngữ	Tính từ	và	Tính từ
CTCP 12	Danh ngữ (có nhiều danh từ)	Danh từ riêng				
CTCP 13	Danh từ	và	Danh từ	Danh từ		
CTCP 14	Động từ	và	Động từ	Danh ngữ		
CTCP 15	Động từ	Tính từ/ Trạng từ	Danh ngữ			
CTCP 16	Động từ	Tính từ/ Trạng từ	Danh ngữ			

Hầu hết CTCP trong Bảng 1 cũng đã được các tác giả khác nghiên cứu theo quan điểm phân tích hiện tượng bề mặt của các mơ hồ nhưng không có lí giải cơ chế, chẳng hạn như [7].

Sau đây chúng tôi sẽ phân tích các CTCP mơ hồ trong Bảng 1 để lí giải nguyên nhân và cơ chế gây mơ hồ trong mỗi trường hợp.

2.1. Cấu trúc cú pháp 1: Danh ngữ + tính từ/ trạng từ + động từ

Nguyên nhân của mơ hồ trong CTCP này là do một tính từ đứng ở giữa một danh từ và một động từ nên tính từ có khả năng hoặc là bổ nghĩa cho danh từ phía trước nó - với chức năng của một tính từ, hoặc là bổ nghĩa cho động từ phía sau nó - với chức năng của một trạng từ.

Mơ hồ Chủ - Vị	Chủ ngữ	Vị ngữ
Cấu trúc mơ hồ 1	<i>Áp thấp nhiệt đới</i>	<i>mới xuất hiện trên biển Đông</i>
Cấu trúc mơ hồ 2	<i>Áp thấp nhiệt đới mới</i>	<i>xuất hiện trên biển Đông</i>

(2) “*Ảnh chụp loài báo Ba Tư cực hiếm mới sinh ở Nga.*”

(<http://www.khoahoc.com.vn>, 22/07/2013).

Trong câu ở thí dụ (2), *mới* có thể là tính từ (bổ nghĩa cho danh ngữ “*loài báo Ba tư cực hiếm*”) hoặc trạng từ (bổ nghĩa cho động từ *sinh*).

Mơ hồ Chủ - Vị	Chủ ngữ	Vị ngữ
Cấu trúc mơ hồ 1	<i>Ảnh chụp loài báo Ba tư cực hiếm</i>	<i>mới sinh ở Nga</i>
Cấu trúc mơ hồ 2	<i>Ảnh chụp loài báo Ba tư cực hiếm mới</i>	<i>sinh ở Nga</i>

Trong cả hai thí dụ trên, sự kết hợp của tính từ / trạng từ với danh ngữ phía trước hoặc động từ phía sau sẽ làm thay đổi cấu trúc chủ ngữ - vị ngữ của câu.

Bảng 2: Đặc điểm mơ hồ của cấu trúc cú pháp 1

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Có
Mơ hồ ngữ đoạn	Không
Mơ hồ phụ ngữ	Không

2.2. Cấu trúc cú pháp 2: Danh ngữ + và + danh ngữ + động từ

Trong CTCP mơ hồ này, chúng tôi xét hai thí dụ minh họa (3) và (4) tiêu biểu cho hai trường hợp cần phân tích.

(3) *Mấy con gà và bảy vịt chạy nháo nhác ở ngoài sân.*

(1) “*Áp thấp nhiệt đới mới xuất hiện trên biển Đông.*” (Báo điện tử Đài Tiếng nói Việt Nam, 10/08/2013).

Trong câu ở thí dụ (1), *mới* có thể là tính từ (bổ nghĩa cho danh ngữ *áp thấp nhiệt đới*) hoặc trạng từ (bổ nghĩa cho động từ *xuất hiện*).

Trong thí dụ (3), không có hiện tượng mơ hồ nào xảy ra vì động từ *chạy* được dùng để mô tả hành động của “*mấy con gà và bảy vịt*”. Tuy nhiên, nếu CTCP trên là một tiểu cú như trong thí dụ (4) sau đây thì có khả năng xảy ra hiện tượng mơ hồ nghĩa ở cấp độ mệnh đề.

(4) *Nó thấy mấy con gà và bầy vịt chạy nháo nhác ở ngoài sân.*

Trong thí dụ (4), động từ *chạy* có thể mô tả hành động của cả “*mấy con gà và bầy vịt*” (hiểu là “*mấy con gà chạy nháo nhác và bầy vịt cũng chạy nháo nhác*”), hoặc chỉ mô tả hành

động của “*bầy vịt*” (hiểu là “*bầy vịt chạy nháo nhác nhưng mấy con gà thì không rõ*”). Hiện tượng mơ hồ trong thí dụ (4) xảy ra ở vị ngữ của câu nhưng không ảnh hưởng đến cấu trúc chủ ngữ - vị ngữ căn bản của câu.

Bảng 3: Đặc điểm mơ hồ của CTCP 2

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (danh ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Không

2.3. Cấu trúc cú pháp 3: Danh ngữ + “,” + danh ngữ + “,” + và + danh ngữ + động từ

(5) *Anh Nam, bạn của anh Bắc, và mấy người bạn nữa đã hẹn nhau cuối tuần.*

Trong thí dụ (5), danh ngữ “*bạn của anh Bắc*” có thể được hiểu là một ngữ đoạn xen giữa để nói rõ “*anh Nam là bạn của anh Bắc*”. Tuy nhiên, về mặt CTCP thì trong câu này vẫn có thể xảy ra mơ hồ vì có thể hiểu là “*anh Nam và một người bạn của anh Bắc*

và mấy người nữa”. CTCP này không tác động đến cấu trúc chủ ngữ - vị ngữ của cả câu mà chỉ ảnh hưởng đến chủ ngữ.

(6) *Nó đã hẹn anh Nam, bạn của anh Bắc, và mấy người bạn nữa.*

Hiện tượng mơ hồ trong thí dụ (6) tương tự với thí dụ (5) mặc dù ngữ đoạn xuất hiện mơ hồ trong thí dụ (6) nằm ở vị ngữ (cuối câu) thay vì chủ ngữ (đầu câu). Như vậy, mơ hồ của CTCP 3 không phụ thuộc vào vị trí xuất hiện của ngữ đoạn trong CTCP câu.

Bảng 4: Đặc điểm mơ hồ của CTCP 3

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (danh ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Không

2.4. Cấu trúc cú pháp 4: Danh ngữ + tính từ / trạng từ + giới ngữ

(7) *“Trung Quốc khởi động chiến dịch chống bán thuốc phi pháp qua mạng.”* (Thông tấn xã Việt Nam, 20/8/2013).

Trong câu ở thí dụ (7), *phi pháp* có thể là tính từ khi nó bổ nghĩa cho *thuốc* để hình thành một danh ngữ “*thuốc phi pháp*” (khi đó có thể hiểu là “*chống bán qua mạng các thuốc có nguồn gốc phi pháp*”), hoặc là thành tố trong trạng ngữ “*phi pháp qua mạng*” (khi đó có thể hiểu là “*mọi việc bán*

thuộc qua mạng đều là phi pháp bất kể nguồn gốc của thuốc có hợp pháp hay không"). Trong CTCP 4 này, mơ hồ chỉ tác động đến vị ngữ của câu,

không ảnh hưởng đến cấu trúc chủ - vị ngữ của câu. Tuy nhiên, trường hợp này có gây ra mơ hồ ở phụ ngữ của câu.

Bảng 5: Đặc điểm mơ hồ của Cấu trúc cú pháp 4

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (danh ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Có

Mơ hồ phụ ngữ trong CTCP 4 này không phụ thuộc vào vị trí xuất hiện của ngữ đoạn trong câu.

(hiểu là “vào thời điểm trước bầu cử, báo cáo đánh giá Triển vọng tài chính và kinh tế được công bố”).

2.5. Cấu trúc cú pháp 5: Danh ngữ + giới ngữ

(9) “*Campuchia: Các bên tìm cách giải quyết bất đồng sau bầu cử.*” (Thông tấn xã Việt Nam, 09/08/2013)

(8) “*Ôxtrâyliia công bố đánh giá Triển vọng tài chính và kinh tế trước bầu cử.*” (Thông tấn xã Việt Nam, 13/08/2013)

Trong thí dụ (9), giới ngữ “sau bầu cử” có thể bỏ nghĩa cho “bất đồng” (hiểu là “bất đồng phát sinh sau bầu cử”) nhưng cũng có thể làm phụ ngữ chỉ thời gian cho câu (hiểu là “sau khi kết thúc bầu cử thì mới tìm cách giải quyết bất đồng - có thể phát sinh trước hoặc trong cuộc bầu cử”).

Trong thí dụ (8), giới ngữ “trước bầu cử” có thể bỏ nghĩa cho “Triển vọng tài chính và kinh tế” (hiểu là “Triển vọng tài chính và kinh tế trước bầu cử”), hoặc làm phụ ngữ cho câu

Bảng 6: Đặc điểm mơ hồ của CTCP 5

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (danh ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Có

Nếu CTCP 5 xuất hiện ở vị trí đầu câu (tương ứng với vị trí của chủ ngữ) thì không có mơ hồ xảy ra.

học của quân đội Xyri”), hoặc bỏ nghĩa cho “cuộc điện đàm” (hiểu là “cuộc điện đàm của quân đội Xyri về vũ khí hóa học”). Mơ hồ trong trường hợp này chỉ tác động đến cấu trúc của vị ngữ, không ảnh hưởng đến cấu trúc chủ ngữ - vị ngữ của câu. Mơ hồ trong trường hợp này cũng không liên quan đến phụ ngữ của câu.

2.6. Cấu trúc cú pháp 6: Danh ngữ + giới ngữ + giới ngữ

(10) “*Tinh báo Hoa Kỳ nghe lén cuộc điện đàm về vũ khí hóa học của quân đội Xyri.*” (Thông tấn xã Việt Nam, 28/08/2013).

(11) “*LHQ đã thu được bằng chứng về vũ khí hóa học tại Syria.*” (Báo điện tử Đài Tiếng nói Việt Nam, 27/08/2013).

Trong thí dụ (10), giới ngữ “của quân đội Xyri” có thể bỏ nghĩa cho “vũ khí hóa học” (hiểu là “vũ khí hóa

Trong thí dụ (11), giới ngữ “*tại Syria*” có thể bỏ nghĩa cho “*vũ khí hóa học*” (hiểu là “Ở đâu đó nhưng không biết rõ, LHQ đã thu được bằng chứng về ‘vũ khí hóa học tại Syria’”), hoặc làm phụ ngữ cho câu (hiểu là

“Tại Syria, LHQ đã thu được bằng chứng về vũ khí hóa học”). Mơ hồ trong trường hợp này không ảnh hưởng đến cấu trúc chủ ngữ - vị ngữ của câu mà chỉ liên quan đến phần vị ngữ và phụ ngữ của câu.

Bảng 7: Đặc điểm mơ hồ của CTCP 6

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (đanh ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ <sup>2</sup>	Có

2.7. Cấu trúc cú pháp 7: Danh ngữ + và + danh ngữ + giới ngữ

(12) “*Snowden và ván cờ của ‘đại kì thú’ Putin.*” (Tạp chí Điện tử Lao động và Xã hội, 12/08/2013).

Trong thí dụ (12), nếu xét về phương diện nghĩa thì giới ngữ “*của ‘đại kì thú’ Putin*” chỉ có thể bỏ nghĩa cho *ván cờ*, không thể bỏ nghĩa cho *Snowden*.

(13) “*Thiên tai và tai nạn ở Trung Quốc, Nigêria và Xudăng.*” (Thông tấn xã Việt Nam, 11/08/2013).

Trong thí dụ 13, giới ngữ “*ở Trung Quốc, Nigêria và Xudăng*” bỏ nghĩa cho cả “*thiên tai và tai nạn*” chứ không chỉ bỏ nghĩa cho *thiên tai*.

Tuy nhiên trong thí dụ (14) sau đây, giới ngữ “*ở gần nhà*” có thể chỉ

bỏ nghĩa cho “*mấy người quen*” (hiểu là “mấy người quen ở gần nhà”), hoặc bỏ nghĩa cho cả “*một người bạn và mấy người quen*” (hiểu là “một người bạn ở gần nhà” và “mấy người quen ở gần nhà”), hoặc không bỏ nghĩa cho bất kì danh từ nào phía trước mà làm phụ ngữ cho câu (hiểu là “ở gần nhà, anh ấy nhìn thấy một người bạn và mấy người quen”). Đây là một cấu trúc mơ hồ kép.

(14) *Anh ấy nhìn thấy một người bạn và mấy người quen ở gần nhà.*

Trong thí dụ (15) cũng có mơ hồ tương tự như thí dụ (14), trừ việc giới ngữ “*ở gần nhà*” không thể tách ra để làm phụ ngữ cho câu.

(15) *Một người bạn và mấy người quen ở gần nhà vừa đến thăm anh ấy.*

Bảng 8: Đặc điểm mơ hồ của cấu trúc cú pháp 7

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (đanh ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ <sup>2</sup>	Có

2.8. Cấu trúc cú pháp 8: Danh ngữ + giới từ + danh ngữ + tính từ

(16) *Cô ấy thấy mấy khóm hoa dại bên một bờ rào rất đẹp.*

Trong thí dụ (16), tính từ *đẹp* có thể bỏ nghĩa cho *hoa dại*, nhưng trên hình thức thì nó cũng có thể bỏ nghĩa cho *bờ rào*.

Mơ hồ trong cấu trúc này cũng có thể xảy ra khi giới ngữ có thể bỏ nghĩa với danh ngữ ở gần nó nhất (trong giới ngữ), hoặc bỏ nghĩa cho danh ngữ phía trước giới ngữ.

Bảng 9: Đặc điểm mơ hồ của cấu trúc cú pháp 8

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (danh ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Không

2.9. Cấu trúc cú pháp 9: Danh ngữ (gồm nhiều danh từ) + tính từ

(17) "*Tổng thống Italia cảnh báo nguy cơ khủng hoảng chính phủ mới.*" (Thông tấn xã Việt Nam, 14/08/2013).

Trong thí dụ (17), danh ngữ "*nguy cơ khủng hoảng chính phủ*" được cấu thành từ các danh từ *nguy cơ*, *khủng hoảng*, và *chính phủ*. Mơ hồ cú pháp xảy ra khi không thể xác định được là tính từ *mới* chỉ bỏ nghĩa cho danh từ *chính phủ* (hiểu là: "Tổng thống Italia cảnh báo rằng chính phủ mới có nguy cơ bị khủng hoảng"), hay

bỏ nghĩa cho cả danh ngữ "*nguy cơ khủng hoảng chính phủ*" (hiểu là: "Tổng thống Italia cảnh báo nguy cơ khủng hoảng chính phủ có thể xảy ra thêm lần mới nữa").

(18) "*Trung Quốc phát hiện ca nhiễm cúm H7N9 mới.*" (Thông tấn xã Việt Nam, 11/08/2013)

Trong thí dụ (18), tính từ *mới* có thể bỏ nghĩa cho "*ca nhiễm cúm H7N9*" (hiểu là: "có ca bệnh mới bị nhiễm cúm H7N9"), hoặc bỏ nghĩa cho "*cúm H7N9*" (hiểu là: "có loại cúm H7N9 mới").

Bảng 10: Đặc điểm mơ hồ của cấu trúc cú pháp 9

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (danh ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Không

2.10. Cấu trúc cú pháp 10: Danh ngữ + và + danh ngữ + tính từ

(19) "*LHQ cảnh báo hạn hán và lũ lụt nghiêm trọng ở châu Phi.*" (Báo điện tử Đài Tiếng nói Việt Nam, 24/08/2013)

Trong thí dụ (19), có sự mơ hồ vì tính từ *nghiêm trọng* có thể bỏ nghĩa cho *lũ lụt* (hiểu là: "lũ lụt nghiêm trọng"), hoặc có thể bỏ nghĩa cho cả *hạn hán và lũ lụt* (hiểu là: "hạn hán nghiêm trọng và lũ lụt nghiêm trọng").

Bảng 11: Đặc điểm mơ hồ của cấu trúc cú pháp 10

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (danh ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Không

2.11. Cấu trúc cú pháp 11: Danh ngữ + giới từ + danh ngữ + tính từ + và + tính từ

(20) *Cô ấy thấy mấy khóm hoa đại bên một bờ rào rất đẹp và xinh xắn.*

Trong thí dụ (20), các tính từ *đẹp* và *xinh xắn* có thể bỏ nghĩa cho “*một bờ rào*” nhưng cũng có thể bỏ nghĩa cho “*mấy khóm hoa dại*”. Nếu dựa trên cấu trúc hình thức thì các tính từ

có thể bỏ nghĩa cho danh ngữ đứng gần chúng (danh ngữ sau giới từ) hoặc bỏ nghĩa cho danh ngữ ở xa (danh ngữ phía trước giới từ)

Bảng 12: Đặc điểm mơ hồ của cấu trúc cú pháp 11

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (danh ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Không

2.12. Cấu trúc cú pháp 12: Danh ngữ (gồm nhiều danh từ) + danh từ riêng

Trong thí dụ (21) “*Vòm Sắt*” có thể là tên của một loại “tên lửa” (hiểu là: “tên lửa Vòm sắt”) nhưng cũng có thể là tên của một loại “hệ thống phòng thủ tên lửa” (hiểu là: “loại hệ thống phòng thủ tên lửa có tên là Vòm sắt”).

(21) “*Ixraen triển khai hệ thống phòng thủ tên lửa ‘Vòm Sắt’ sát Ai Cập.*” (Thông tấn xã Việt Nam, 19/07/2013)

Bảng 13: Đặc điểm mơ hồ của cấu trúc cú pháp 12

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (danh ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Không

2.13. Cấu trúc cú pháp 13: Danh từ + và + danh từ + danh từ

Trong thí dụ (22), *vùng biên* có thể chỉ bỏ nghĩa cho *chính quyền* (hiểu là: “chính quyền vùng biên”), nhưng cũng có thể bỏ nghĩa cho cả *doanh nghiệp* và *chính quyền* (hiểu là “doanh nghiệp vùng biên và chính quyền vùng biên”).

(22) “*Lối mờ cho doanh nghiệp và chính quyền vùng biên.*” (Báo điện tử Đài Tiếng nói Việt Nam, 16/08/2013)

Bảng 14: Đặc điểm mơ hồ của CTCP 13

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (danh ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Không

2.14. Cấu trúc cú pháp 14: Động từ + và + động từ + danh ngữ

ngữ của cả hai động từ thứ nhất và động từ thứ hai.

Trường hợp này có thể gây mơ hồ khi danh ngữ có thể là bổ ngữ của động từ thứ hai gần nó, hoặc là bổ

(23) “*Nga kêu gọi các lực lượng chính trị Ai Cập kiềm chế và ngăn chặn bạo lực leo thang.*” (Thông tấn xã Việt Nam, 15/08/2013)



Trong câu (23), danh ngữ “*bạo lực leo thang*” có thể là bổ ngữ của động từ *ngăn chặn*, hoặc bổ ngữ cho cả hai động từ *kiềm chế* và *ngăn chặn*.

Bảng 15: Đặc điểm mơ hồ của cấu trúc cú pháp 14

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (động ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Không

2.15. Cấu trúc cú pháp 15: Động từ + danh ngữ + tính từ / trạng từ

Xét các thí dụ (24) và (25) sau đây:

(24) *Anh ấy ăn cơm ngon.*

(25) *Anh ấy ăn mấy món ngon.*

Trong thí dụ (24), *ngon* là trạng từ bổ nghĩa cho động từ *ăn* nhưng trong câu (25) thì *ngon* là tính từ bổ nghĩa cho danh từ *món*.

Trong câu (24), vì động từ *ăn* không bắt buộc đòi hỏi một trạng từ bổ nghĩa cho nó nên lẽ ra *ngon* phải là tính từ bổ nghĩa cho danh từ *cơm*

chứ không phải là trạng từ bổ nghĩa cho động từ *ăn*. Tuy nhiên, trong câu này thì *ăn cơm* có thể được xem như một động từ có tính thành ngữ, vì vậy *ngon* có thể là trạng từ bổ nghĩa cho nó thay vì là tính từ bổ nghĩa cho *cơm*.

Dù vậy, CTCP này vẫn gây mơ hồ như trong thí dụ (26) sau đây.

(26) *Thuốc bổ này bảo vệ gan tốt.*

Trong (26), tính từ *tốt* có thể là tính từ bổ nghĩa cho *gan* nhưng cũng có thể là trạng từ bổ nghĩa cho động từ *bảo vệ*.

Bảng 16: Đặc điểm mơ hồ của cấu trúc cú pháp 15

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (động ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Không

2.16. Cấu trúc cú pháp 16: Động từ + trạng từ / tính từ + danh ngữ

CTCP 16 này có đặc điểm là một tính từ / trạng từ nằm giữa một động từ và danh ngữ.

(27) “*Sư Thái tâu máy bay nghèo hơn nhiều phương tọng Thiếu Lâm.*”  
(Báo Đất Việt, 18/08/2013)

Trong thí dụ 27, nếu *nhiều* là tính từ chỉ số lượng thì nó bổ nghĩa cho “*phương tọng Thiếu Lâm*”, nếu là trạng từ thì nó bổ nghĩa cho trạng từ *hơn* để hình thành trạng ngữ dùng so sánh “*nhiều hơn*”.

CTCP 16 không tác động đến cấu trúc chủ ngữ - vị ngữ của câu.

Bảng 17: Đặc điểm mơ hồ của CTCP 16

Phạm vi mơ hồ	Tác động mơ hồ đến chủ ngữ - vị ngữ
Mơ hồ cấu trúc câu	Không
Mơ hồ ngữ đoạn	Có (động ngữ)
Mơ hồ phụ ngữ	Không

### 3. Cơ chế tác động của các cấu trúc ngữ pháp mơ hồ đối với nghĩa câu

Bảng 18 tổng kết các kết quả phân tích phạm vi và tác động của các cấu trúc mơ hồ đối với nghĩa của câu tiếng Việt.

Bảng 18: Phạm vi và tác động của các cấu trúc mơ hồ đối với nghĩa câu tiếng Việt

STT	CTCP	Mơ hồ ngữ đoạn	Mơ hồ cấu trúc Chủ - Vj	Mơ hồ phụ ngữ câu
1	Danh ngữ + tính từ / trạng từ + động từ	Không	Có	Không
2	Danh ngữ và danh ngữ + động từ	Có	Không	Không
3	Danh ngữ + “,” + danh ngữ + “,” + và + danh ngữ + động từ	Có	Không	Không
4	Danh ngữ + tính từ / trạng từ + giới ngữ	Có	Không có cấu trúc Chủ - Vj	Có
5	Danh ngữ + giới ngữ	Có		Có
6	Danh ngữ + giới ngữ + giới ngữ	Có		Có
7	Danh ngữ + và + danh ngữ + giới ngữ	Có		Không
8	Danh ngữ + giới từ + danh ngữ + tính từ	Có		Không
9	Danh ngữ (gồm nhiều danh từ) + tính từ	Có		Không
10	Danh ngữ + và + danh ngữ + tính từ	Có		Không
11	Danh ngữ + giới từ + danh ngữ + tính từ + và + tính từ	Có		Không
12	Danh ngữ (gồm nhiều danh từ) + danh từ riêng	Có		Không
13	Danh từ + và + danh từ + danh từ	Có		Không
14	Động từ + và + động từ + danh ngữ	Có		Không
15	Động từ + danh ngữ + tính từ / trạng từ	Có		Không
16	Động từ + trạng từ / tính từ + danh ngữ	Có		Không

Từ các kết quả phân tích trên, chúng tôi đưa ra một số lí giải về cơ chế tác động của các cấu trúc gây mơ hồ như sau:

1) Khả năng li khai của một danh ngữ ra khỏi động từ:

Một danh ngữ chỉ có thể tách ra khỏi cấu trúc tham tổ của một động từ khi nó có thể tham gia vào cấu trúc tham tổ của một động từ khác. Minh họa cho cơ chế mơ hồ này là sự khác

biệt của các thí dụ (3) và (4) mặc dù chúng có cùng CTCP 2.

Trong câu (3), các danh ngữ “*máy con gà*” và “*bầy vịt*” đều nằm trong cấu trúc tham tổ của động từ *chạy*. Danh ngữ “*máy con gà*” ở xa động từ *chạy* nhưng không thể thoát li được cấu trúc tham tổ của động từ này để tham gia vào cấu trúc tham tổ của bất kì một động từ nào khác trong câu (trong câu (3) không tồn tại một động từ nào

khác động từ *chạy*). Ngược lại trong câu (4), danh ngữ “*mấy con gà*” có thể tách ra khỏi cấu trúc tham tố của động từ *chạy* để tham gia vào cấu trúc tham tố của động từ *thấy* ở trước nó.

Trong CTCP 3, không có danh ngữ nào trong câu (5) và câu (6) có thể tách ra khỏi động từ để bổ nghĩa cho một động từ khác. Nguyên nhân mơ hồ trong CTCP này khác với CTCP 2.

2) Khả năng kết hợp hoặc li khai của một giới ngữ ra khỏi động từ, danh từ, hay tính từ / trạng từ:

Các giới ngữ chỉ thời gian “*sau bầu cử*” trong thí dụ (9) ở CTCP 5 và nơi chốn “*tại Syria*” trong thí dụ (11) ở CTCP 6 được xem là có thể tách ra khỏi các danh từ ở phía trước nó. Tuy nhiên, trong thí dụ (11) ở CTCP 6 thì ngược lại, giới ngữ chỉ sở hữu (“*của quân đội Xyri*”) không thể tách ra làm phụ ngữ cho câu (mơ hồ trong thí dụ này chỉ là vấn đề kết hợp giới ngữ vào danh ngữ nào ở phía trước nó). Phân tích này dường như cho thấy rằng các giới ngữ chỉ quan hệ sở hữu ít có khả năng li khai hơn so với các giới ngữ chỉ thời gian, nơi chốn, phương tiện,... bởi vì các giới ngữ chỉ sở hữu không thể tách ra khỏi danh ngữ để làm phụ ngữ của câu.

3) Mơ hồ trong cấu trúc tham tố của động từ:

Sự mơ hồ về cấu trúc tham tố của một động từ xảy ra khi một động từ có nhiều cấu trúc tham tố mà chúng lại đồng thời phù hợp về mặt cú pháp đối với những cấu trúc câu cần phân tích (liên quan đến các cấu trúc 14, 15, 16, 17).

#### 4. Kết luận

Qua các kết quả nghiên cứu về phạm vi và mức độ tác động của 16 cấu trúc cú pháp gây mơ hồ về nghĩa của câu tiếng Việt, chúng tôi có những kết luận như sau:

- Phạm vi mơ hồ cú pháp thường xảy ra ở cấp độ ngữ đoạn và ít tác động đến cấu trúc chủ ngữ - vị ngữ của câu (chỉ có một cấu trúc mơ hồ ở cấp độ câu).

- Sự tác động lớn đến nghĩa câu (theo giả định ban đầu của nghiên cứu) chủ yếu được gây ra bởi các phụ ngữ (ba cấu trúc mơ hồ).

- Đa số các mơ hồ xảy ra trong những ngữ đoạn không phải là chủ ngữ, vị ngữ và phụ ngữ của câu (12 trường hợp).

- Vị trí xuất hiện của một CTCP (nhấn mạnh đến các giới ngữ) có thể chi phối khả năng gây mơ hồ hay không (liên quan đến các lí giải thứ nhất và thứ hai ở trên về cơ chế tác động của các mơ hồ cú pháp đối với nghĩa của câu).

Qua nghiên cứu này, chúng tôi nhận thấy tầm quan trọng của các phụ ngữ đối với nghĩa của câu vì chúng có thể gây mơ hồ về khung bối cảnh của nội dung câu và thường liên quan đến nội dung của vị ngữ.

#### NGUỒN TRÍCH DẪN

1. Thông tấn xã Việt Nam, <http://news.vnanet.vn/webdichvu/vi-VN/1/Default.aspx>. (Truy cập lần cuối: 01/09/2013).

2. Báo điện tử Đài Tiếng nói Việt Nam. <http://vov.vn/>. (Truy cập lần cuối: 01/09/2013).

3. Báo VietNamNet. <http://vietnamnet.vn/>.  
(Truy cập lần cuối: 01/09/2013).

4. Tạp chí điện tử Lao động và Xã hội, <http://ldxh.vn/>. (Truy cập lần cuối: 01/09/2013).

5. Báo Đất Việt. <http://baodatviet.vn/>.  
(Truy cập lần cuối: 01/09/2013).

6. <http://www.khoahoc.com.vn/>.  
(Truy cập lần cuối: 01/09/2013).

### CHÚ THÍCH

<sup>1</sup> Hiện tượng mơ hồ này phụ thuộc vào vị trí xuất hiện của ngữ đoạn trong CTCP câu, giải thích chi tiết trong phần 3.

<sup>2</sup> Hiện tượng mơ hồ phụ ngữ phụ thuộc vào chức năng của phụ ngữ, giải thích chi tiết trong phần 3.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt:

1. Cao Xuân Hạo,

a. *Tiếng Việt mấy vấn đề ngữ âm, ngữ pháp, ngữ nghĩa*, Nxb GD, 2001.

b. *Tiếng Việt sơ thảo ngữ pháp chức năng*, Nxb GD, 2004.

2. John Lyons, *Nhập môn ngôn ngữ học lí thuyết*, Vương Hữu Lễ dịch, Nxb GD, 1997.

3. Nguyễn Đức Dân, Trần Thị Ngọc Lang, *Câu sai và câu mơ hồ*, Nxb GD, 1993.

4. Nguyễn Đức Dân, *Nỗi oan thì, là, mà*, Nxb Trẻ, 2002.

5. Nguyễn Tài Căn,

a. *Từ loại danh từ trong tiếng Việt hiện đại*, Nxb KHXH, H., 1975.

b. *Ngữ pháp tiếng Việt*, Nxb ĐHQG, H., 1999.

6. Nguyễn Tuấn Đăng,

a. *Sự chồng chéo giữa các phạm trù thì, thức, thể và sự biểu hiện của chúng trong tiếng Việt*, T/c Ngôn ngữ, Số 3, 2004.

b. *Hiện tượng mơ hồ nghĩa trong dịch thuật trên cơ sở cấu trúc ngữ nghĩa câu (Qua ngữ liệu tiếng Pháp và tiếng Việt)*, Luận văn Thạc sĩ Ngôn ngữ học So sánh, Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG Tp Hồ Chí Minh, 2005.

c. *Nghiên cứu hiện tượng mơ hồ nghĩa câu trong tiếng Việt*, T/c Ngôn ngữ, Số 7, 2006.

d. *So sánh hiện tượng mơ hồ nghĩa câu trong tiếng Việt và tiếng Pháp*, T/c Ngôn ngữ, Số 4, 2009.

7. Trần Thùy Vịnh, *Hiện tượng mơ hồ trong tiếng Việt và tiếng Anh*, Nxb ĐHQG, Tp Hồ Chí Minh, 2008.

8. Wallace L. Chafe, *Ý nghĩa và cấu trúc của ngôn ngữ*, Nguyễn Văn Lai dịch, Nxb GD, 1998.

Tiếng Anh:

9. Noam Chomsky,

a. *Three Models for the Description of Language*, IRE Transactions on Information Theory, 2 (3) (September), pp. 113-124, 1956.

b. *Syntactic Structures*, Second Edition, Mouton de Gruyter, Berlin, 2002.

Tiếng Pháp:

10. Anne-Marie Brousseau, Yves Roberge, *Syntaxe et sémantique du français*, Fides, 2000.

11. Catherine Fuchs, *Les ambiguïtés du français*, Ophrys, 1996.

12. Claude Guimier, *Les adverbes du français: le cas des adverbes en -ment*, Ophrys, 1996.